

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 50/2008/QĐ-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng
phí chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O)**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 19/2006/NĐ-CP ngày 20/02/2006 của Chính phủ về quy định chi tiết Luật Thương mại về xuất xứ hàng hoá;

Sau khi có ý kiến của Bộ Công thương và theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mức thu phí chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) (các Mẫu A, D, E, S, AK, giấy chứng nhận quy trình Kimberley và các loại C/O khác) đối với các sản phẩm xuất khẩu là: 30.000 đồng/giấy.

Điều 2. Đối tượng nộp phí theo mức quy định tại Điều 1 Quyết định này là các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng xuất khẩu khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc tổ chức được uỷ quyền cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Phí chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước. Đơn vị thu phí được sử dụng toàn bộ (100%) tiền phí thu được để trang trải chi phí cho việc tổ chức cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) và thu phí theo chế độ quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo; bãi bỏ Quyết định số 183/2000/QĐ/BTC ngày 14/11/2000 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành mức thu lệ phí cấp giấy chứng nhận xuất khẩu và giấy chứng nhận xuất xứ mẫu A sản phẩm giày dép.

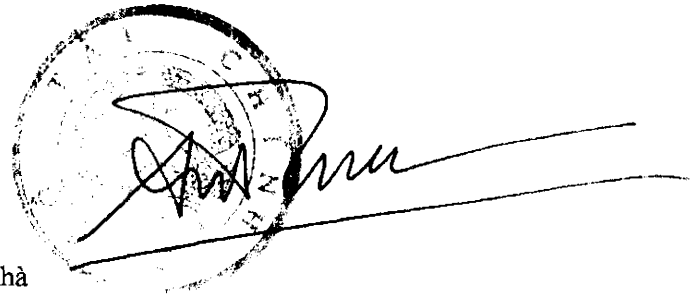
Điều 5. Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng, chứng từ thu, công khai chế độ thu phí chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí.

Điều 6. Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng phải nộp phí chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)
- Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho Bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế (Bộ Tài chính);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, CST (3).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Hoàng Anh Tuấn